TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 46/2022/QĐST-DS	*Ninh Hải, ngày 08 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành được lập ngày 30/11/2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 143/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2022 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 *(bảy)* ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu phố 1, phường A, thành phố B, tỉnh Ninh Thuận

Bị đơn: Bà Trần Lệ T, sinh 1978

Tên gọi khác: Sập

Địa chỉ: Thôn M, xã L, huyện L, tỉnh Ninh Thuận

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Lệ T (Tên gọi khác: Sập) có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị Thanh T số tiền nợ là 64.000.000 (*Sáu mươi bốn triệu*) đồng*)*.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 248 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

- *Về án phí*:

Bà Trần Lệ T (Tên gọi khác: Sập) phải chịu 1.600.000 (*Một triệu sáu trăm ngàn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho bà Trần Thị Thanh T số tiền 1.700.000đồng (*Một triệu bảy trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0007091, ngày 27/10/2022 của chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án Tỉnh NT;
- VKS Huyện, Tỉnh;
- Chi cục THADS Huyện;
- Lưu (AV, HS).

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lan